

Số: 93 /NQ-HĐND

Hải Dương, ngày 18 tháng 10 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thông qua Nhiệm vụ quy hoạch phân khu xây dựng
Khu công nghiệp Nam Sách 1, huyện Nam Sách, tỷ lệ 1/2000**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 26**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật số 35/2018/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định; Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ Quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 1639/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hải Dương thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn; Thông tư 01/2021/TT-BXD ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng;

Xét Tờ trình số 156/TTr-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về đề nghị thông qua Nhiệm vụ quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp Nam Sách 1, huyện Nam Sách, tỷ lệ 1/2000; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp Nam Sách 1, huyện Nam Sách, tỷ lệ 1/2000, với những nội dung chính sau:

1. Vị trí, ranh giới, quy mô nghiên cứu quy hoạch

a) Vị trí

Khu vực nghiên cứu quy hoạch phân khu thuộc địa giới hành chính xã An Lâm và xã An Bình, huyện Nam Sách. Ranh giới tiếp giáp như sau:

- Phía Bắc giáp kênh KT Ngọc Trì và Khu công nghiệp An Phát 1;
- Phía Nam giáp đường trục Đông - Tây huyện Nam Sách;
- Phía Đông giáp đất nông nghiệp;
- Phía Tây giáp Quốc lộ 37.

b) Quy mô

- Quy mô nghiên cứu lập quy hoạch: khoảng 120,0ha. Trong đó:
- + Diện tích quy hoạch Khu công nghiệp: khoảng 100,0ha.
- + Diện tích nghiên cứu quy hoạch, khốp nổi hạ tầng: khoảng 20,0ha.
- Dự báo quy mô lao động: khoảng 7.000 người

(Ranh giới, quy mô quy hoạch được tính toán cụ thể ở bước lập đồ án quy hoạch phân khu).

2. Đơn vị tổ chức lập nhiệm vụ: Ủy ban nhân dân huyện Nam Sách.

3. Mục tiêu lập quy hoạch

- Cụ thể hóa quy hoạch tổng thể phát triển các khu công nghiệp của tỉnh Hải Dương, quy hoạch tỉnh Hải Dương thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, điều chỉnh Quy hoạch xây dựng vùng huyện Nam Sách đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt.

- Hình thành Khu công nghiệp Nam Sách 1 nhằm mục tiêu thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế; giải quyết việc làm cho người lao động địa phương; góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng của các ngành công nghiệp và dịch vụ; có hệ thống công trình dịch vụ công cộng, thiết chế công đoàn phục vụ người lao động trong Khu công nghiệp, có hệ thống cơ sở hạ tầng đồng bộ, đảm bảo kiến trúc cảnh quan và môi trường khu vực.

- Hình thành khu công nghiệp đảm bảo kết nối đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật với các khu vực xung quanh.

- Làm cơ sở để xác định các dự án đầu tư xây dựng trong khu công nghiệp và lập quy hoạch chi tiết xây dựng, quản lý các dự án đầu tư xây dựng theo quy hoạch, khai thác và sử dụng quỹ đất hợp lý.

4. Tính chất khu vực quy hoạch

Là khu công nghiệp có công nghệ hiện đại, tiên tiến, thân thiện với môi trường, bao gồm các lĩnh vực ngành nghề sản xuất như: Sản xuất, chế tạo thiết bị điện, điện tử, điện lạnh, các sản phẩm công nghệ, kỹ thuật cao phục vụ các ngành điện tử, công nghệ thông tin, chế tạo cơ khí, chế tạo máy móc, thiết bị, hàng tiêu dùng, công nghiệp chế biến nông lâm thủy sản... thu hút các ngành nghề theo lĩnh vực thu hút đầu tư của tỉnh và pháp luật có liên quan.

Là khu công nghiệp tập trung, đa ngành, có hệ thống công trình xã hội công cộng tiện ích (*gồm cơ sở lưu trú, thương mại dịch vụ, văn hóa thể thao, y tế, công viên cây xanh phục vụ cho công nhân, người lao động trong Khu công nghiệp*), hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, hiện đại nhằm thu hút đầu tư trong và ngoài nước.

5. Trình tự, nội dung thực hiện, quy cách hồ sơ, chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật

Trình tự, nội dung và quy cách hồ sơ theo quy định của Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 22 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và các quy định hiện hành; Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật chính: tuân thủ theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây dựng QCVN 01:2021/BXD và quy định hiện hành.

(Các nội dung chi tiết tại hồ sơ Nhiệm vụ quy hoạch kèm theo)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương khóa XVII, kỳ họp thứ 26 thông qua ngày 18 tháng 10 năm 2024./.

Nơi nhận :

- Ủy ban TV Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch & Đầu tư;
- Bộ Xây dựng;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UB MTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy; UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Lãnh đạo và CV Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Báo Hải Dương; Trang TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm CNTT - VP UBND tỉnh;
- Lưu VT. *Ngô S*

(Để báo cáo)



Lê Văn Hiệu